

Số: 107/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 73/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1963.

Bị đơn: Ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1962.

Đều trú quán: Tổ 11, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Minh H và ông Phạm Văn Ch.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Minh H và ông Phạm Văn Ch đều

xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con Ch: Vợ chồng có 02 con Ch là cháu Phạm Ngọc D, sinh ngày 25/6/1987 và cháu Phạm Ngọc D1, sinh ngày 17/9/1995 đều đã trưởng thành, Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các khoản cho vay: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Minh H tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả bà H 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004611 ngày 02/02/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND p.ĐQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận

